TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Pc

Bản án số: **91**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18/12/2017
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PỐ RẠCH GIÁ

- Thành Pần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Pán-Chủ toạ Piên toà: Bà **Vũ Thị Pương Thanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Lệ.**

2. Bà **Chung Kim Sang.**

- Thư ký Piên toà: Bà **Nguyễn Thị Kim Ưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành Pố Rạch Giá.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2017. Tại Pòng xử án của Tòa án nhân dân thành Pố Rạch Giá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 383/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2017/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Kim Ng**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 215, ấp Kinh 9A, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

(Có mặt tại Piên tòa)

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng P**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 438 đường Nguyễn Trung Trực, Pường Vĩnh Lạc, thành Pố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

(Có mặt tại Piên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ kiện nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim Ng trình bày:** Trước đây bà Ng và ông P thông qua sự giới thiệu của người quen hai bên đã tìm hiểu nhau khoảng hai năm sau đó tiến tới hôn nhân, có

tổ chức lễ cưới theo phong tục vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại UBND Phường Vĩnh Lạc vào ngày 28/03/2011.

Lý do xin ly hôn: Trong quá trình chung sống vợ chồng thường hay mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nguyên nhân là do công việc của bà Ng tại Tân Hiệp còn ông P ở Rạch Giá, vợ chồng sống riêng từ năm 2013 đến nay, do đó thiếu sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, thiếu tin tưởng nhau dẫn đến tình cảm rạn nứt. Hai bên đã tự hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Thấy không thể tiếp tục chung sống nên bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông P.

Về con chung: Bà Ng xác nhận vợ chồng chung sống có một người con chung tên Nguyễn Hoàng Hưng, sinh ngày 22/3/2013, hiện nay đang sống với bà Ng. Bà Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Bà Ng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bà Ng giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện.

*** Trong quá trình giải quyết vụ kiện, bị đơn ông Nguyễn Hoàng P trình bày:** Trước đây bà Ng và ông P tự tìm hiểu nhau khoảng ba năm sau đó tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Vĩnh Lạc vào ngày 28/03/2011.

Ông P xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn xảy ra, do công việc nên vợ chồng mỗi người sống một nơi nhưng cuối tuần nào ông P cũng về Tân Hiệp thăm vợ con và vẫn thường xuyên liên lạc qua điện thoại. Ông P xác nhận vẫn còn thương vợ con nên muốn đoàn tụ hàn gắn, không đồng ý ly hôn với bà Ng.

Về con chung: Ông P xác nhận vợ chồng chung sống có một người con chung tên Nguyễn Hoàng Hưng, sinh ngày 22/3/2013, hiện nay đang sống với bà Ng. Trường hợp Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Ng thì ông P yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Ông P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông P không đồng ý ly hôn với bà Ng, yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, nợ chung ông P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa bà Huỳnh Thị Kim Ng và ông Nguyễn Hoàng P là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ng và ông P xác nhận trước đây ông bà qua một thời gian tìm hiểu nhau sau đó tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo phong tục vào năm vào năm 2011, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Vĩnh Lạc cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28/03/2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Bà Ng cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nguyên nhân là do công việc của bà Ng tại Tân Hiệp còn ông P ở Rạch Giá, vợ chồng sống riêng từ năm 2013 đến nay, do đó thiếu sự quan tâm, chăm sóc và tin tưởng lẫn nhau dẫn đến tình cảm rạn nứt. Hai bên đã tự hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Thấy không thể tiếp tục chung sống nên bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông P. Ông P xác nhận mặc dù ở xa nhưng ông vẫn thường xuyên liên lạc và về thăm vợ con mỗi tuần, lý do dẫn đến yêu cầu ly hôn là do bà Ng có nhắn tin và điện thoại qua lại với một đồng nghiệp khác giới vượt trên mức bình thường. Tại phiên tòa, ông P yêu cầu được đoàn tụ, không muốn ly hôn. Tuy nhiên bà Ng cương quyết xin ly hôn với ông P. Hội đồng xét xử xét thấy: Vợ chồng bà Ng, ông P đã không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau để cùng xây dựng mái ấm gia đình bền vững và hạnh phúc, xuất phát từ việc bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đôi bên thường xuyên xảy ra cự cãi, vợ chồng thiếu thông cảm và quan tâm chăm sóc giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Xét tình trạng hôn nhân giữa bà Ng, ông P đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Kim Ng được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng P.

[3] Về con chung: Bà Ng và ông P xác nhận vợ chồng chung sống có một người con chung tên Nguyễn Hoàng Hưng, sinh ngày 22/3/2013, hiện nay đang sống với bà Ng. Bà Ng, ông P đều yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Xét thấy, cháu Hưng từ nhỏ đã sống cùng mẹ tại huyện Tân Hiệp nên việc để cháu sống cùng mẹ sẽ đảm bảo ổn định về mặt tinh thần. Hơn nữa cháu Hưng cũng còn nhỏ nên việc sống cùng mẹ sẽ đảm bảo được chăm sóc tốt. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Hưng cho bà Ng tiếp tục nuôi dưỡng. Do bà Ng không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, nợ chung: Bà Ng, ông P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ly hôn: Bà Ng phải chịu án phí theo quy định của Páp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng: Điều 85; Điều 89; Điều 91; Điều 92 và Điều 94 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng: khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Kim Ng được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng P.

2. Về con chung: Giao bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng Hưng, sinh ngày 22/3/2013. Bà Ng không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông P được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản ông P thực hiện các quyền trên.

3. Về tài sản, nợ chung: Bà Ng và ông P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ng phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí bà Ng đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009563, ngày 12/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, bà Ng không phải nộp thêm.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/12/2017).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người Pải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.